

NGHỊ QUYẾT
Hội đồng trường đầu năm năm học 2025-2026

Căn cứ Luật giáo dục số 43/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT- BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường mầm non quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ về việc kiện toàn Hội đồng trường các trường Mầm non thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ, nhiệm kỳ 2022-2027;

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng trường (phiên họp đầu năm năm học 2024-2025) ngày 28/7/2025;

Hội đồng trường Trường Mầm non Sơn Ca;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua một số chỉ tiêu phấn đấu của Nhà trường trong năm học 2025-2026; hoạt động tổ chức bữa ăn tập thể cho trẻ mầm non năm học 2025-2026; phân công nhiệm vụ cho viên chức quản lý, GV, NV năm học 2025-2026 như sau:

1. Chỉ tiêu phấn đấu của Nhà trường trong năm học 2025-2026

1.1. Các chỉ tiêu thi đua

- *Danh hiệu thi đua của tập thể:* Tập thể LĐXS đề nghị UBND thành phố tặng giấy khen.

- *Danh hiệu thi đua của cá nhân*

+ Lao động tiên tiến: 23/23 người đạt tỷ lệ 100%;

+ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 08/23 người tỷ lệ 34,78%

+ UBND thành phố khen 04 cá nhân (nữ).

=> Tổng đăng ký CSTĐ, và khen cao các cấp đạt: 12/23 đạt 52,17%

1.2. Quy mô trường, lớp

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp/dân số độ tuổi: 82%.

- Tỷ lệ trẻ mầm non là nữ: 40,2%.

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi ra lớp: 50%

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp: 99,9%.

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: 99,9%.
- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi đến trường được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội: 100%.
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 3,5%.
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 3,5%.
- *Chỉ tiêu được giao*: 08 lớp với 179 học sinh.
 - + Nhà trẻ: 02 lớp = 50 học sinh.
 - + Mẫu giáo: 06 lớp = 129 học sinh.
- Duy trì số lượng: Tỷ lệ trẻ chuyên cần trẻ 5 tuổi 95% trở lên, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi.
- Tỷ lệ trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt 95 trở lên.
- Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt 80% trở lên.

1.3. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần
- 100% trẻ được thực hiện tốt về cách phòng, chống dịch bệnh
- 100% trẻ được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ; 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần; 100% trẻ được rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước; 100% trẻ được uống nước sôi, súc miệng bằng nước muối loãng sau khi ăn; 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và được ký hiệu riêng cho từng trẻ như: Khăn, ca, cốc,...

Số trẻ có sức khỏe ở kênh bình thường đạt 96,5% trở lên, không có trẻ suy dinh dưỡng nặng, thấp còi độ 2. Tỷ lệ trẻ được phục hồi dinh dưỡng đạt 80%.

- Số trẻ có sức khỏe ở kênh bình thường đạt 96,5% trở lên, không có trẻ suy dinh dưỡng nặng, thấp còi độ 2. Tỷ lệ trẻ được phục hồi dinh dưỡng đạt 80%.

- Phần đầu chất lượng giáo dục trẻ:

- + Bé chăm: đạt 95% trở lên;
- + Bé ngoan: đạt 100%;
- + Bé sạch: đạt 100%;
- + BKBN - BCBN: Đạt 80% trở lên trong đó: nhà trẻ 75%; mẫu giáo bé 80%; mẫu giáo nhỡ 85%; mẫu giáo lớn 90%.
- Chất lượng trẻ cuối độ tuổi: 100% trẻ được đánh giá và đạt các chỉ số của độ tuổi, trong đó 100% trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi đạt các chỉ số của độ tuổi; 96% trở lên trẻ Nhà trẻ đạt các chỉ số của độ tuổi.

2. 2. Hoạt động tổ chức bữa ăn tập thể cho trẻ MN năm học 2025-2026

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về vệ sinh thực phẩm và được giáo dục dinh dưỡng cho trẻ phù hợp với độ tuổi.

- Thực hiện nghiêm túc Quy trình nhập lương thực, thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm tại đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc việc Lưu mẫu thức ăn hàng ngày cho trẻ.

* Dự kiến thu, chi như sau:

- Tiền ăn: 28.000đ/ngày/ học sinh.

- Tiền thuê công phục vụ: 9.000đ/ngày/học sinh.

- Tiền hỗ trợ CSVC phục bán trú + tiền phục vụ công tác vệ sinh cho trẻ: 3.000đ/ngày/ học sinh.

- Tiền dịch vụ trông trưa: 5.000đ/ngày/học sinh.

- Tiền dịch vụ dọn vệ sinh: 90.000đ/năm/học sinh.

3. Phân công nhiệm vụ cho viên chức quản lý, GV, NV năm học 2025-2026 và thành lập Hội đồng tư vấn năm học 2025-2026

Nhất trí với nội dung trong dự thảo phân công nhiệm vụ cho viên chức quản lý, GV, NV năm học 2025-2026 và thành lập Hội đồng tư vấn năm học 2025-2026.

Điều 2: Giao cho Hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3: Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. Nghị quyết này được Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CBQL, GV, NV;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

**HIỆU TRƯỞNG
Đặng Thị Hải Yến**